

Số: 86/2022/QĐST- HNGĐ

Đoan Hùng, ngày 29 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐOAN HÙNG, TỈNH PHÚ THỌ

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Minh Hòa

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Tuấn Chiến

2. Ông Nguyễn Đức Cường.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 136/2022/TLST- HNGĐ ngày 27 tháng 10 năm 2022;

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Phạm Minh T- sinh năm 1978

Nghề nghiệp: Công chức xã

Nơi cư trú: Khu A, xã P, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H- sinh năm 1977

Nghề nghiệp: Thợ may

Nơi cư trú: Khu A, xã P, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ

Chỗ ở hiện nay: Khu C, xã Đ, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Minh T và chị Nguyễn Thị H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Phạm Minh T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phạm Bảo Ng- sinh ngày 19/9/2008. Chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phạm Đông Nh- sinh ngày 16/5/2013.

Anh T và chị H không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Hai bên đều có quyền thăm nom con, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ chung: Không có.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Anh Phạm Minh T nộp cả 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba

trăm nghìn đồng) theo biên lai số AA/2020/0004223, ngày 27/10/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đoan Hùng. Anh T đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS huyện, tỉnh;
- Chi cục Thi hành án DS;
- UBND xã P;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

Vũ Thị Minh Hòa